

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN**

Hôm nay, ngày 22 tháng 02 năm 2021, tại Văn phòng Hội đồng Quản trị (HDQT) Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB), số 28C-28D phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội. Tổ kiểm phiếu tiến hành tổng hợp kết quả tiếp nhận và đánh giá Phiếu lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản theo Thông báo số 38/2021/TB-HĐQT ngày 05/02/2021. **Nội dung và kết quả được ghi nhận sau:**

I. THÀNH VIÊN TỔ KIỂM PHIẾU

- | | | |
|---------------------------|-----------------------------|------------|
| (1) Ông Nguyễn Ngọc Khánh | Trưởng Ban Pháp chế | Tổ trưởng |
| (2) Bà Vũ Kim Phượng | Trưởng Ban Kiểm toán Nội bộ | Thành viên |
| (3) Bà Lê Thảo Anh | Phó Chánh Phụ trách VP HDQT | Thành viên |

II. THÀNH VIÊN GIÁM SÁT

- | | |
|--------------------------|----------------------|
| (1) Bà Trần Thị Hà Giang | Trưởng Ban Kiểm soát |
|--------------------------|----------------------|

III. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC

Tên tổ chức: **NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN**
Địa chỉ: 28C-28D Phố Bà Triệu, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Điện thoại: (84-4) 6269 3355 Fax: (84-4) 6269 3535

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1700169765 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 18/12/2019 (đăng ký lần đầu theo Giấy ĐKKD số 050046A cấp ngày 02/11/1995 của Ủy ban Kế hoạch Tỉnh Kiên Giang)

IV. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN

- Thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2021 theo Tờ trình số 01/2021/TT-HĐQT ngày 05/02/2021.
- Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2021 theo Tờ trình số 02/2021/TT-HĐQT ngày 05/02/2021.



[Handwritten signature]

V. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN KIỂM PHIẾU

- Thời gian nhận hồ sơ: Đến 12h00 Thứ Hai ngày 22/02/2021 (theo Thông báo số 38/2021/TB-HĐQT ngày 05/02/2021).
- Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được gửi bằng hình thức gửi thư/Chuyển phát nhanh và/hoặc fax về Văn phòng Hội đồng Quản trị theo địa chỉ:
+ Địa chỉ: 28C-28D, Phố Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.
+ Email: vphdqt2@ncb-bank.vn
+ Điện thoại: (84-4) 6269 3355 Fax: (84-4) 6269 3535
- Các phiếu lấy ý kiến cổ đông đã được Ngân hàng TMCP Quốc Dân gửi đến các cổ đông nhưng bị hoàn trả do địa chỉ mà cổ đông đã đăng ký không chính xác được xem là không hợp lệ.
- Phiếu lấy ý kiến không hợp lệ sẽ là:
(1) Phiếu lấy ý kiến không có chữ ký của cổ đông/hoặc chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với tổ chức.
(2) Phiếu để trống các thông tin cần biểu quyết/hoặc sai theo hướng dẫn biểu quyết.
- Các cổ đông có Phiếu lấy ý kiến không hợp lệ hoặc không gửi Phiếu lấy ý kiến về ngân hàng hoặc gửi về Ngân hàng sau thời gian quy định thì coi như là “Không có ý kiến”.
- Tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/01/2021 là 406,803,587 cổ phần do 2312 cổ đông nắm giữ.

Ghi chú: Một cổ phần sở hữu tương đương với một quyền biểu quyết

VI. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

- Tổng số phiếu lấy ý kiến phát ra: 2,312 phiếu;
 - Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: 160 phiếu;
- Trong đó:**
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 94 phiếu;
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 66 phiếu;
- Tổng số phiếu lấy ý kiến không gửi về hoặc gửi về sau thời gian quy định: 2,152 phiếu

1. Nội dung thứ nhất: Thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2021 theo Tờ trình số 01/2021/TT-HĐQT ngày 05/02/2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ Tán thành: 94 phiếu (tương đương với 332,052,084 cổ phần) chiếm tỷ lệ 81,62% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- ✓ Không tán thành: 0 phiếu (tương đương với 0 cổ phần) chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- ✓ Không có ý kiến: 2,218 phiếu (tương đương với 74,751,503 cổ phần) chiếm tỷ lệ

18,38% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

2. Nội dung thứ hai: Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2021 theo Tờ trình số 02/2021/TT-HĐQT ngày 05/02/2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ Tán thành: 93 phiếu (tương đương với 332,042,139 cổ phần) chiếm tỷ lệ 81,62% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- ✓ Không tán thành: 0 phiếu (tương đương với 0 cổ phần) chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- ✓ Không có ý kiến: 2,219 phiếu (tương đương với 74,761,448 cổ phần) chiếm tỷ lệ 18,38% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

VII. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Quyết nghị số 01: Thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2021 theo Tờ trình số 01/2021/TT-HĐQT ngày 05/02/2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 81,62% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 18,38%

Quyết nghị số 02: Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2021 theo Tờ trình số 02/2021/TT-HĐQT ngày 05/02/2021.

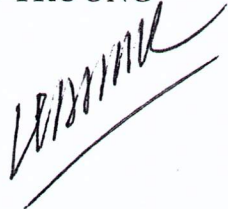
Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 81,62% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 18,38%

Biên bản này được Tổ kiểm phiếu lập xong lúc 16h00 cùng ngày, các thành viên Tổ kiểm phiếu đã đọc và thống nhất thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thông qua hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

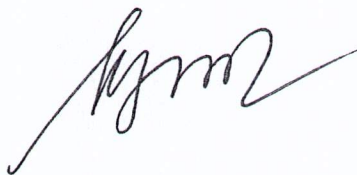
THÀNH VIÊN TỔ KIỂM PHIẾU

TỔ TRƯỞNG



NGUYỄN NGỌC KHÁNH

THÀNH VIÊN



VŨ KIM PHƯỢNG

THÀNH VIÊN



LÊ THẢO ANH



GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU



TRẦN THỊ HÀ GIANG

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN TIÊN DŨNG

Số: 29 /NQ.ĐHĐCĐ 2021

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB);
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu ngày 22/02/2021.

QUYẾT NGHỊ:**I. NỘI DUNG QUYẾT NGHỊ**

Quyết nghị số 01: Thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2021 theo Tờ trình số 01/2021/TT-HĐQT ngày 05/02/2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 81,62%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 18,38%

Quyết nghị số 02: Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2021 theo Tờ trình số 02/2021/TT-HĐQT ngày 05/02/2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 81,62%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 18,38%

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 22/02/2021. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất nội dung đã nêu, đồng thời thực hiện các thủ tục Công bố thông tin và báo cáo theo đúng quy định.

Nơi nhân:

- Thành viên HĐQT, BKS (b/c)

- Như điều 3 (t/h);

- Lưu VP.HĐQT, BP.VTLT.

**NGUYỄN TIẾN DŨNG**

Số: 01/2021/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2021

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2021)

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân

Căn cứ pháp lý:

- Luật các Tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 09/NQ.ĐHĐCĐ 2020 ngày 17/01/2020 & Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 99/NQ.ĐHĐCĐ 2020;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Quốc Dân (“NCB”);
- Các quy định hiện hành khác của pháp luật có liên quan.

Thực hiện chiến lược phát triển Ngân hàng đã được Đại hội Đồng cổ đông chấp thuận về việc nâng cao năng lực tài chính trong năm 2020, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng trong năm 2021. Nội dung chi tiết:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

- Đảm bảo việc tuân thủ các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao khả năng phòng ngừa các rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động;
- Mở rộng hoạt động kinh doanh tại các địa bàn kinh tế trọng điểm, nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu về vốn đối với một số khách hàng doanh nghiệp chiến lược và các khách hàng liên quan;
- Đầu tư cho việc thay đổi hình ảnh nhận diện thương hiệu, phát triển các hạng mục digital banking và các hạng mục công nghệ thông tin;
- Tăng năng lực tài chính cho Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC);

Căn cứ các nhận định trên, việc triển khai công tác tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân là nhu cầu cấp thiết. Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2021.



II. KẾ HOẠCH CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1. Thông tin cổ phiếu chào bán

- Cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 150.000.000 cổ phiếu (Một trăm năm mươi triệu cổ phiếu).
- Vốn điều lệ trước khi chào bán: 4.101.555.870.000 đồng (Bốn nghìn một trăm lẻ một tỷ, năm trăm năm mươi lăm triệu, tám trăm bảy mươi ngàn đồng), trong đó:
 - Vốn thực góp của ngân hàng: 4.071.911.870.000 đồng (tương ứng 406.803.587 cổ phiếu).
 - Cổ phiếu quỹ: 29.644.000.000 đồng (tương ứng 3.352.000 cổ phiếu).
- Vốn điều lệ sau khi chào bán: 5.601.555.870.000 đồng (Năm nghìn sáu trăm lẻ một tỷ, năm trăm năm mươi lăm triệu, tám trăm bảy mươi ngàn đồng).

2. Phương án chào bán

- **Tăng vốn điều lệ thêm 1.500.000.000.000 đồng thông qua việc chào bán 150.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.**
 - Số lượng cổ phiếu chào bán: 150.000.000 cổ phiếu (Một trăm năm mươi triệu cổ phiếu).
 - Giá trị phát hành theo mệnh giá: 1.500.000.000.000 đồng (Một nghìn năm trăm tỷ đồng chẵn).
 - Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 150.000.000/406.803.587 (tương đương tỷ lệ 36,87%).
 - Tỷ lệ thực hiện quyền: 406.803.587:150.000.000. Theo đó, 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, 01 quyền mua sẽ được mua 150.000.000/406.803.587 cổ phiếu tăng vốn mới. Tổng số cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm do VSD cung cấp, sau khi có chấp thuận của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
 - Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông có quyền mua trong đợt chào bán có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình 01 (một) lần cho tổ chức/cá nhân khác và người nhận chuyển nhượng quyền mua từ cổ đông không được tiếp tục chuyển nhượng quyền mua này. Việc chuyển nhượng quyền mua phải đảm bảo các quy định về giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo Luật các tổ chức tín dụng và các quy định khác có liên quan.
 - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Thời gian dự kiến phát hành: Dự kiến Quý I/2021 - Quý II/2021. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quốc Dân quyết định phù hợp với chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không được đăng ký mua hết:**
- Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) và số cổ phiếu chào bán không được cổ đông hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua đăng ký mua hết: Hội đồng quản trị quyết định việc bán số cổ phiếu này cho các đối tượng khác với điều kiện giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước của một tổ chức tín dụng, cũng như các quy định khác có liên quan. Số lượng cổ phiếu phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán; các tổ chức, cá nhân và người có liên quan được phân phối lại phải đảm bảo tỷ lệ sở hữu không vượt mức sở hữu theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán; việc phân phối lại cho các tổ chức, cá nhân và người có liên quan đảm bảo dưới 10% vốn điều lệ từ đợt phát hành này hoặc các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư được mua cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chào bán không hết này theo quy định.

Lưu ý: Việc chuyển nhượng cổ phiếu của cổ đông lớn, chuyển nhượng cổ phiếu dẫn đến cổ đông lớn trở thành cổ đông thường và ngược lại phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định tại Điều 29 Luật các tổ chức tín dụng và các quy định khác có liên quan.

- Trong trường hợp hết thời hạn phân phối theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn, nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy phát hành và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành, vốn điều lệ của Ngân hàng sẽ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.
- **Nguyên tắc xác định giá phát hành và đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:**
- Nguyên tắc xác định giá phát hành: Ngân hàng TMCP Quốc Dân sử dụng giá trị sổ sách tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 có tham chiếu giá thị trường để xác định giá dự kiến phát hành cho cổ đông hiện hữu.
 - Mức độ pha loãng cổ phiếu dựa vào giá trị sổ sách dự kiến sau phát hành:

Nội dung	Đơn vị	Giá trị
EPS trước khi chào bán	đồng/cổ phiếu	3,0
EPS sau khi chào bán	đồng/cổ phiếu	2,5



Giá trị sổ sách trước khi phát hành	đồng/cổ phiếu	10.479
Giá trị sổ sách sau khi phát hành	đồng/cổ phiếu	10.350

(Giá sử phát hành thành công và bắt đầu niêm yết bổ sung từ tháng 06/2021; Số liệu tài chính lấy từ Báo cáo tài chính hợp nhất chưa kiểm toán năm 2020)

- Mức giá thị trường tại thời điểm chốt phiên giao dịch ngày 08/01/2021 của cổ phiếu Ngân hàng TMCP Quốc Dân, mã chứng khoán NVB tại Sở giao dịch thành phố Hà Nội là 11.300 đồng/cổ phiếu. Giá cổ phiếu dự kiến sau pha loãng sẽ được tính như sau:

$$= [(Số\ lượng\ cổ\ phiếu\ trước\ khi\ chào\ bán \times Giá\ cổ\ phiếu\ trước\ khi\ chào\ bán) + (số\ lượng\ cổ\ phiếu\ chào\ bán \times Giá\ cổ\ phiếu\ chào\ bán)] / Tổng\ số\ cổ\ phiếu\ lưu\ hành\ sau\ khi\ chào\ bán$$

$$= 10.950\ đồng/cổ\ phiếu.$$
- Giá phát hành dự kiến thấp hơn giá trị sổ sách và được chiết khấu so với giá trị sổ sách do tính đến ảnh hưởng của việc pha loãng cổ phiếu tại ngày thực hiện quyền. Giá phát hành được xác định là 10.000 đồng/cổ phiếu (Giá định đợt phát hành thành công 100%);
- **Đăng ký, lưu ký cổ phiếu** tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD): Cổ phiếu được chào bán thành công theo phương án tăng vốn sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD.
- **Niêm yết bổ sung và giao dịch chính thức:** Cổ phiếu phát hành thêm theo phương án tăng vốn được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vào thời điểm thích hợp theo lựa chọn của Hội đồng quản trị, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật về chứng khoán.
- **Không thực hiện mua lại cổ phiếu của chính mình trong quá trình chào bán:** Ngân hàng TMCP Quốc Dân cam kết không thực hiện mua lại cổ phiếu của chính mình trong quá chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.
- **Đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:** Đại Hội đồng Cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định.

III. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC

A. VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. **Thay đổi và xây dựng hình ảnh thương hiệu:** Dự kiến 50 tỷ đồng chiếm 3,33% trong cơ cấu vốn tăng thêm, dự kiến sử dụng trong năm 2021.

TT	Nội dung sử dụng vốn	Giá trị (Triệu đồng)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Quảng bá hình ảnh thương hiệu tại các điểm giao dịch	15.000	Thực hiện định kỳ

2	Quảng bá hình ảnh thương hiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng	5.000	hàng Quý kinh doanh
3	Cải tạo các điểm giao dịch	30.000	
	Tổng cộng	50.000	

2. **Đầu tư phát triển hạng mục Digital Banking:** Dự kiến 150 tỷ đồng chiếm 10,00% trong cơ cấu vốn tăng thêm

TT	Nội dung sử dụng vốn	Giá trị (Triệu đồng)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Nâng cấp an ninh bảo mật	30.000	Quý III – Quý IV/2021
2	Triển khai trực tích hợp (ESB), API Gateway, ETL	15.000	Quý III – Quý IV/2021
3	Kết nối, tích hợp các dịch vụ, hệ sinh thái số	30.000	Quý III – Quý IV/2021
4	Các hạng mục khác	75.000	Quý III – Quý IV/2021
	Tổng cộng	150.000	

3. **Tăng vốn bổ sung cho Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC):** Dự kiến 300 tỷ đồng, chiếm 20,00% trong cơ cấu vốn tăng thêm.

4. **Bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh:** Dự kiến 1.000 tỷ đồng chiếm 66,67% trong cơ cấu vốn tăng thêm; thời gian sử dụng vốn dự kiến từ Quý III/2021. Chi tiết cơ cấu sử dụng vốn do Hội đồng quản trị quyết định theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ các quy định của pháp luật.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Đại hội đồng Cổ đông phân công cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán, Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời được phép chủ động điều chỉnh phương án và hồ sơ phát hành có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán, Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Lựa chọn thời điểm, phương thức thích hợp để triển khai phương án chào bán;
- Lựa chọn đơn vị Tư vấn chào bán, đơn vị Bảo lãnh chào bán (nếu xét thấy cần thiết);
- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu không phân phối hết;
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh tăng vốn; lựa chọn thời điểm đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu tăng thêm của đợt chào bán phù hợp với các quy định của pháp luật;

- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Ngân hàng đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về phương án điều chỉnh này;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phiếu trong Điều lệ của Ngân hàng sau khi hoàn tất đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi giấy phép, đăng ký kinh doanh với các cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt chào bán;
- Toàn quyền quyết định các vấn đề chưa được đề cập trong Phương án chào bán.
- Các công việc khác có liên quan.

Trân trọng kính trình./.

Nơi gửi:

- Như kính gửi;
- BKS;
- Lưu VP NCB, VT

NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN TIẾN DŨNG

Số: 02/2021/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2021

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2021)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB)

Căn cứ pháp lý:

- Luật các Tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Nghị định 153/2020/NĐ-CP chào bán giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Các quy định hiện hành khác của pháp luật có liên quan.

Thực hiện chiến lược phát triển Ngân hàng đã được Đại hội Đồng cổ đông chấp thuận về việc nâng cao năng lực tài chính trong năm 2020, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua “*Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2021*”. Nội dung chi tiết:

I. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Giới thiệu chung

❖ Tên giao dịch

- Tên tổ chức phát hành : **Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân**
- Tên tiếng Anh : **National Citizen Commercial Joint Stock Bank**
- Tên giao dịch viết tắt : **NCB**

❖ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép thành lập và hoạt động

- Giấy chứng nhận ĐKDN số 1700169765 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24/8/2006, thay đổi lần thứ 17 ngày 18/12/2019 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.
- Giấy phép hoạt động số 0057/NH-GP do Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 18/9/1995.



❖ **Trụ sở chính**

- Địa chỉ: 28C – 28D Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (024) 62693355 – Fax: (024) 62693535

❖ **Loại hình doanh nghiệp**

- Ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng.

❖ **Ngành nghề kinh doanh**

- Huy động vốn của các tổ chức và cá nhân thuộc các thành phần kinh tế dưới mọi hình thức; tiếp nhận nguồn vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vay vốn của Ngân hàng Nhà Nước và các tổ chức tín dụng khác;
- Cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tùy theo nguồn vốn, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá, bảo lãnh và các hình thức khác theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước;
- Cung cấp các dịch vụ thanh toán và ngân quỹ dưới các hình thức cung ứng các phương tiện thanh toán, dịch vụ thanh toán trong nước, dịch vụ thanh toán quốc tế khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép; dịch vụ thu hộ và chi hộ, dịch vụ ngân quỹ, các dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước;
- Thực hiện các hoạt động góp vốn, mua cổ phần, liên doanh theo quy định của pháp luật; tham gia thị trường tiền tệ theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước; kinh doanh ngoại hối và vàng ủy thác, nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động Ngân hàng; cung ứng dịch vụ bảo hiểm theo quy định của pháp luật, cung ứng dịch vụ tư vấn tài chính và tiền tệ, dịch vụ bảo quản tài sản và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

❖ **Vốn Điều lệ**

- Vốn điều lệ: 4.101.555.870.000 đồng (Bốn nghìn một trăm lẻ một tỷ năm trăm năm mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng).
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng số cổ phần: 410.155.587 cổ phần.

2. Một số chỉ tiêu tài chính của NCB

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng trưởng	Năm 2020	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	72.422.170	80.394.022	11,01%	89.601.240	11,45%
2	Vốn chủ sở hữu	3.232.766	4.306.672	33,22%	4.262.820	-1,02%
3	Vốn điều lệ	3.010.216	4.101.555	36,25%	4.101.555	0,00%
4	Thu nhập lãi thuần	981.173	1.158.408	18,06%	1.433.742	23,77%

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng trưởng	Năm 2020	Tăng trưởng
5	Thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ	25.421	50.745	99,62%	44.789	-11,74%
6	Chi phí hoạt động	999.842	862.619	-13,72%	802.677	-6,95%
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	224.175	379.170	69,14%	852.246	124,77%
8	Lợi nhuận trước thuế	87.830	55.041	-37,33%	3.738	-93,21%
9	Lợi nhuận sau thuế	36.240	43.142	19,05%	1.212	-97,19%
10	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	1,12%	1,14%		0,03%	
11	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	0,05%	0,06%		0,0014%	
12	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	21,40	17,67		20,02	
13	Dư nợ trái phiếu phát hành/ Vốn chủ sở hữu	54,13%	40,63%		10,56%	
14	Tỷ lệ an toàn vốn	9,58%	9,67%		9,44%	

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2018, 2019 và BCTC hợp nhất Quý IV/2020)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng trưởng	Năm 2020	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	72.480.307	80.405.111	10,93%	89.711.960	11,57%
2	Vốn chủ sở hữu	3.230.077	4.306.498	33,32%	4.261.434	-1,05%
3	Vốn điều lệ	3.010.216	4.101.555	36,25%	4.101.555	-0,72%
4	Thu nhập lãi thuần	978.817	1.158.518	18,36%	1.436.756	23,93%
5	Thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ	25.421	50.745	99,62%	44.789	-11,74%
6	Chi phí hoạt động	1.015.810	892.816	-12,11%	822.712	-7,85%
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	223.738	381.428	70,48%	850.732	123,04%
8	Lợi nhuận trước thuế	87.393	57.299	-34,44%	2.224	-96,12%
9	Lợi nhuận sau thuế	35.892	45.656	27,20%	-	-100,00%
10	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	1,11%	1,21%		0,00%	
11	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	0,05%	0,06%		0,00%	
12	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	21,44	17,67		20,05	

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng trưởng	Năm 2020	Tăng trưởng
13	Dư nợ trái phiếu phát hành/Vốn chủ sở hữu	54,18%	40,64%		10,56%	
14	Tỷ lệ an toàn vốn	9,41%	9,59%		9,16%	

(Nguồn: BCTC riêng lẻ đã kiểm toán năm 2018, 2019 và BCTC riêng lẻ Quý IV/2020)

3. Tình hình thanh toán lãi, gốc trái phiếu đã phát hành hoặc các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp

TT	Mã trái phiếu	Ngày phát hành	Kỳ hạn (năm)	Ngày đáo hạn	Khối lượng chào bán (trái phiếu)	Phát hành thành công		Tình hình thanh toán lãi gốc
						Khối lượng (trái phiếu)	Giá trị (tỷ đồng)	
1	NCB BOND 1000.2018	08/02/2018	08	08/02/2026	1.000	900	900	Tính đến ngày 31/12/2020, NCB đã thanh toán: - Nợ gốc: 450 tỷ; - Lãi đến hạn đã trả của trái phiếu: 174 tỷ.

NCB hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thanh toán lãi gốc trái phiếu tính đến 31/12/2020.

4. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính

Năm	Đơn vị kiểm toán	Ý kiến kiểm toán
2017	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP. HCM	Chấp thuận toàn phần
2018	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP. HCM	Chấp thuận toàn phần
2019	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam	Chấp thuận toàn phần

II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI RIÊNG LẺ

- Để đảm bảo việc tuân thủ các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, cụ thể nhu cầu đáp ứng các tiêu chuẩn về Thông tư 41 của Ngân hàng Nhà nước và Basel II, dẫn đến yêu cầu cấp thiết cho NCB phải đẩy mạnh việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ nhằm tăng vốn cấp 1 cũng như trái phiếu kỳ hạn dài nhằm tăng vốn cấp 2, cải thiện hệ số an toàn vốn CAR.
- Đáp ứng nhu cầu về nguồn vốn tín dụng đối với NCB nhằm hỗ trợ các khách hàng duy trì và phát triển kinh doanh, đặc biệt là các đối tác bị ảnh hưởng từ đại dịch Covid 19, nhằm đảm bảo lợi ích lâu dài cho cả hai phía khách hàng và NCB.
- Đa dạng hóa phương án phát hành để gia tăng tỷ lệ thành công của phương án huy động vốn năm 2021. Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ với những ưu điểm

nhu: Trái phiếu kỳ hạn dài đáp ứng đủ điều kiện sẽ giúp NCB tăng vốn cấp 2, cải thiện các chỉ tiêu an toàn tài chính, đồng thời tính linh hoạt trong việc chuyển đổi giữa công cụ nợ và vốn của trái phiếu chuyển đổi, đem lại nhiều lựa chọn hơn cho nhà đầu tư.

III. ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 31 Luật chứng khoán số 59/2020/QH14 và Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, NCB đáp ứng các tiêu chuẩn để thực hiện chào bán trái phiếu, bao gồm:

- **Loại hình doanh nghiệp:** NCB là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700169765 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24/8/2006 và được tổ chức, hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 0057/NH-GP do Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 18/9/1995.
- **Tình hình thanh toán gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu:** NCB thực hiện thanh toán đủ cả gốc, lãi của trái phiếu đã phát hành và thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.
- **Việc đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính theo quy định pháp luật:** Tại thời điểm 31/12/2020, tỷ lệ an toàn vốn (CAR) của NCB là 9,44%, đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn theo quy định đối với các tổ chức tín dụng.
- **Báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành:** Báo cáo tài chính năm 2020 của NCB được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật chứng khoán 59/2020/QH14 và pháp luật về kiểm toán độc lập.
- **Phương án chào bán trái phiếu:** NCB cam kết tuân thủ quy định phương án chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ phải được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- **Đối tượng tham gia đợt chào bán:** Tại thời điểm chào bán, NCB cam kết tuân thủ quy định đối tượng tham gia đợt chào bán chỉ bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
- **Việc chuyển nhượng trái phiếu:** NCB cam kết tuân thủ quy định việc chuyển nhượng trái phiếu chuyển đổi chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
- **Khoảng cách giữa các đợt chào bán:** NCB cam kết tuân thủ quy định các đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ phải cách nhau ít nhất 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán gần nhất. NCB chưa thực hiện chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ trong vòng 06 tháng gần đây.

- **Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu:**

NCB cam kết tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu theo đúng các quy định của pháp luật.

IV. KẾ HOẠCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI RIÊNG LẺ

1. Phương án phát hành

Tổ chức phát hành	: Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB).
Tên trái phiếu	: Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ Ngân hàng TMCP Quốc Dân 2021.
Mã trái phiếu	: NCBH2127001
Loại trái phiếu	: Trái phiếu chuyển đổi, phát hành riêng lẻ, không được đảm bảo bằng tài sản của Tổ chức phát hành, được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ chức Phát hành. Trái phiếu có thể được mua lại trước hạn trên cơ sở thỏa thuận với chủ sở hữu Trái phiếu. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện đàm phán thống nhất phương án giá và thời điểm mua lại Trái phiếu đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và điều kiện liên quan đến mua lại đối với trái phiếu chuyển đổi để tính vào vốn cấp 2 của Tổ chức Phát hành.
Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	: Đồng Việt Nam (VND)
Hình thức trái phiếu	: Hình thức ghi sổ và/hoặc kèm theo giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu.
Mệnh giá trái phiếu	: 1.000.000.000 VNĐ (Một tỷ đồng)/Trái phiếu
Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán	: 3.000 (Ba nghìn) Trái phiếu, tương đương 3.000.000.000 VNĐ (Ba nghìn tỷ) đồng (tính theo mệnh giá Trái phiếu).
Giá phát hành:	: Giá phát hành bằng với mệnh giá Trái phiếu
Kỳ hạn trái phiếu	: 06 (sáu) năm kể từ ngày phát hành Trái phiếu.
Lãi suất trái phiếu	: Là mức lãi suất cố định áp dụng trong toàn bộ kỳ hạn trái phiếu. Mức lãi suất sẽ do Hội đồng quản trị xác định tại phương án phát hành cụ thể và nằm trong khoảng 10%/năm +/- 3%/năm theo tình hình thực tế và quyết định của Hội đồng quản trị.
Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu	: Tiền lãi trái phiếu được trả định kỳ 01 (một) năm một lần vào ngày tròn năm kể từ ngày phát hành; gốc trái phiếu được trả 01 (một) lần vào ngày đáo hạn (trường hợp trái chủ không thực hiện chuyển

- đổi) hoặc ngày mua lại trước hạn.
- Phương thức phát hành : Phát hành riêng lẻ thông qua Đại lý phát hành.
- Đại lý phát hành : Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn.
- Thời điểm phát hành dự kiến : Dự kiến trong năm 2021. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quốc Dân quyết định phù hợp với chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
- Đối tượng phát hành : Là các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm và thông qua danh sách nhà đầu tư chào bán, đảm bảo tại thời điểm được thông qua, nhà đầu tư đáp ứng được các tiêu chuẩn của pháp luật hiện hành quy định (nếu có).
- Giao dịch trái phiếu : Trái phiếu bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, không phân biệt loại hình nhà đầu tư. Sau thời gian bị hạn chế chuyển nhượng, Trái phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
- Xử lý số trái phiếu không đặt mua hết : Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị xử lý trái phiếu không phân phối hết cho các đối tượng phù hợp, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.
- Phương án chuyển đổi : ❖ Thời điểm chuyển đổi:
- Sau tối thiểu tròn 12 (mười hai) tháng kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán hoặc theo đề nghị của trái chủ, tuân thủ thời hạn được phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền. Trong đó, ngày hoàn thành đợt chào bán là ngày ngân hàng phát hành kết thúc việc thu tiền mua trái phiếu từ các nhà đầu tư.
- Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng kỳ chuyển đổi chi tiết trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư.
❖ Giá chuyển đổi dự kiến:
- Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chuyển đổi tại thời điểm chuyển đổi trên cơ sở đàm phán với chủ sở hữu Trái phiếu hoặc/và giá trị bình quân của 30 phiên giao dịch gần nhất tính tới thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm do chủ sở hữu Trái phiếu đề xuất chuyển đổi. Tuy nhiên giá chuyển đổi không được thấp hơn 10.000 đồng/1 cổ phiếu;

- ❖ Tỷ lệ chuyển đổi dự kiến:
 - Số lượng cổ phần chuyển đổi = Số lượng trái phiếu x Mệnh giá trái phiếu/Giá chuyển đổi của cổ phiếu.
 - Tỷ lệ sở hữu sau chuyển đổi phải đảm bảo tuân thủ các quy định của luật tín dụng và giới hạn đầu tư của Ngân hàng Nhà nước.
 - Trường hợp tại thời điểm chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi dẫn đến tỷ lệ sở hữu sau chuyển đổi vi phạm các quy định của luật tín dụng, giới hạn đầu tư của Ngân hàng Nhà nước và tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài, Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ chuyển đổi phù hợp và có phương án đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật nêu trên.
- ❖ Thực hiện tăng vốn phục vụ cho việc chuyển đổi
 - Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục đề điều chỉnh tăng vốn; thực hiện đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Các vấn đề khác : Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án phát hành chi tiết.

Ghi chú: Căn cứ trên thực tế phát sinh, điều kiện của trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ sẽ được điều chỉnh bởi Hội đồng quản trị trên nguyên tắc tuân thủ quy định của pháp luật và đảm bảo tối ưu lợi ích cho cổ đông hiện hữu.

2. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi trái phiếu

- **Thanh toán lãi trái phiếu:** NCB dự kiến sử dụng lãi thu được từ các lĩnh vực mà NCB dự kiến giải ngân từ nguồn vốn phát hành Trái phiếu và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi khấu trừ đi các chi phí để thanh toán lãi Trái phiếu cho Nhà đầu tư với điều kiện việc thanh toán không dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm của NCB bị lỗ.
- **Thanh toán gốc trái phiếu:** NCB sử dụng nguồn tiền từ (i) nguồn thu nợ từ các dự án được tài trợ vốn từ nguồn vốn phát hành trái phiếu và (ii) nguồn vốn huy động khác, nguồn vốn tự tích lũy, lợi nhuận hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán gốc Trái phiếu tại thời điểm đáo hạn (trường hợp trái chủ không thực hiện chuyển đổi) hoặc mua lại trước hạn trái phiếu.

3. Cam kết công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành

- Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc phát hành trái phiếu theo quy định pháp luật.

4. Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu

a. Trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch trái phiếu.
- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch trái phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc Tổ Chức Phát Hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua trái phiếu.
- Hiểu rõ và tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và quy định của pháp luật liên quan.
- Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện lưu ký trái phiếu theo đúng các quy định của pháp luật.

b. Quyền lợi của nhà đầu tư mua trái phiếu

- Được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP; được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán trái phiếu khi có yêu cầu.
- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu và các thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành.
- Được dùng trái phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế, chiết khấu; được sử dụng trái phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật.

5. Quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành

- Tổ Chức Phát Hành có quyền phát hành trái phiếu theo quy định và sử dụng khoản tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu vào đúng mục đích quy định trong Phương án phát hành.
- Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm tuân thủ quy định về điều kiện phát hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo; Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu đúng mục đích theo quy định; Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn; Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính; thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật.



6. Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu

- Các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu phải thực hiện đúng theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết với Tổ Chức Phát Hành và Nhà đầu tư mua trái phiếu.
- Đại lý phát hành thực hiện xây dựng chương trình chào bán trái phiếu phù hợp với mục tiêu nỗ lực chào bán tối đa, tìm kiếm các đối tác mua Trái phiếu, hỗ trợ Tổ Chức Phát Hành đàm phán với các đối tác mua trái phiếu theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết và theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu thực hiện dịch vụ đăng ký, lưu ký trái phiếu theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết và theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức kiểm toán: Thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho Tổ Chức Phát Hành theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết và theo quy định của pháp luật.

V. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ được sử dụng để bổ sung nguồn vốn hoạt động cho NCB, đáp ứng nhu cầu cho vay đối với các dự án trung và dài hạn của NCB và để đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết tùy vào tình hình thực tế tại thời điểm phát hành và tuân thủ các quy định của pháp luật.

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Đại hội đồng Cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán, Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời được phép chủ động điều chỉnh phương án và hồ sơ phát hành có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán, Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Quyết định và điều chỉnh (nếu xét thấy cần thiết) các nội dung liên quan đến phương án chào bán Trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề như lãi suất, kỳ hạn thanh toán, giá chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, thời gian hạn chế chuyển nhượng, thời điểm mua lại, danh sách nhà đầu tư, ... đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.
- Lựa chọn thời điểm, phương thức thích hợp để triển khai phương án chào bán;
- Lựa chọn đơn vị Tư vấn chào bán, đơn vị Bảo lãnh chào bán (nếu xét thấy cần thiết);
- Thực hiện việc xử lý chứng khoán không phân phối hết;

- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và đảm bảo lợi ích của Ngân hàng và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về phương án điều chỉnh này;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ của Ngân hàng sau khi hoàn tất đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi giấy phép, đăng ký kinh doanh với các cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt chào bán;
- Toàn quyền quyết định các vấn đề chưa được đề cập trong Phương án chào bán đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành.
- Các công việc khác có liên quan.

Trân trọng kính trình./.

Nơi gửi:

- Như kính gửi;
- BKS;
- Lưu VP NCB, VT

mmc
 NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN
 TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH
 M.S.D.N.: 17001697
 NGÂN HÀNG
 THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
 QUỐC DÂN
 HOÀN KIẾM - T.P.H. NỘI

NGUYỄN TIẾN DŨNG

C.T.C.P.
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ